

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 4205/TCT-DNNCN

V/v tổ chức triển khai việc hướng dẫn các tổ chức là chủ sở hữu Sàn giao dịch TMĐT cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, theo đó có quy định về trách nhiệm của tổ chức là chủ sở hữu Sàn giao dịch TMĐT phải cung cấp thông tin cho cơ quan thuế. Để tổ chức triển khai quy định này, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

I. Căn cứ pháp lý và hướng dẫn cung cấp thông tin

1. Căn cứ pháp lý

- Tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ quy định:

“7. *Bổ sung khoản 8 Điều 27 như sau:*

8. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam là chủ sở hữu sàn thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và đúng hạn theo quy định cho cơ quan thuế thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên sàn giao dịch thương mại điện tử bao gồm: tên người bán hàng, mã số thuế hoặc số định danh cá nhân hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; doanh thu bán hàng thông qua chức năng đặt hàng trực tuyến của sàn. Việc cung cấp thông tin được thực hiện định kỳ hàng quý chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng đầu quý sau, bằng phương thức điện tử, qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế theo định dạng dữ liệu do Tổng cục Thuế công bố.”

- Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ quy định:

“*Điều 2. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành*

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

...

- Tại Điều 19 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“*Điều 19. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức, cá nhân liên quan*

1. *Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế, tài khoản của người nộp thuế theo yêu cầu của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày trở lên.*

2. *Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

a) *Thông đồng, bao che người nộp thuế trốn thuế, không thực hiện quyết định cưỡng chế hành chính thuế, trừ hành vi không trích chuyển tiền từ tài khoản của người nộp thuế quy định tại Điều 18 Nghị định này;*

b) *Không cung cấp hoặc cung cấp không chính xác thông tin liên quan đến tài sản, quyền, nghĩa vụ về tài sản của người nộp thuế do mình nắm giữ; tài khoản của người nộp thuế tại tổ chức tín dụng, kho bạc nhà nước.*

3. *Mức phạt tiền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này là mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức. Mức phạt tiền đối với cá nhân áp dụng theo nguyên tắc quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định này.*

4. *Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc cung cấp thông tin đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 2 Điều này."*

2. Hướng dẫn cung cấp thông tin

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Đối tượng phải cung cấp thông tin: Tổ chức là chủ sở hữu sản thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP là các thương nhân, tổ chức thiết lập website thương mại điện tử để cung cấp môi trường cho thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu website tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ về thương mại điện tử.

- Thời gian cung cấp thông tin: Quy định về cung cấp thông tin tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ kỳ cung cấp thông tin của quý IV/2022, thời hạn chậm nhất vào ngày 31/01/2023. Đối với các kỳ cung cấp thông tin của các quý tiếp theo thì thời hạn chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng đầu quý sau. Trường hợp ngày cuối cùng trùng với ngày nghỉ, lễ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn cung cấp thông tin là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ, lễ đó.

- Nội dung cung cấp thông tin: Tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch TMĐT có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, đúng hạn các thông tin chung của thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên Sàn TMĐT bao gồm: tên người bán hàng, mã số thuế hoặc số định danh cá nhân hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, địa chỉ, số điện thoại liên lạc. Riêng đối với Sàn giao dịch TMĐT có chức năng đặt hàng trực tuyến thì ngoài

các thông tin chung nêu trên còn phải cung cấp thông tin về doanh thu bán hàng thông qua chức năng đặt hàng trực tuyến của sàn TMĐT. Trường hợp sàn giao dịch TMĐT không lưu giữ đầy đủ các thông tin chung nêu trên thì vẫn phải thực hiện việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác, đúng hạn theo đúng thực tế thông tin lưu giữ tại Sàn giao dịch TMĐT. Đối với các kỳ cung cấp thông tin tiếp theo Sàn giao dịch TMĐT có trách nhiệm yêu cầu thương nhân, tổ chức, cá nhân bổ sung để Sàn giao dịch TMĐT cập nhật thông tin chung theo đúng quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP để cung cấp cho cơ quan thuế theo quy định. Trường hợp tổ chức là chủ sở hữu sàn thương mại điện tử không cung cấp thông tin theo quy định thì cơ quan thuế xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

- Hình thức cung cấp thông tin: Việc cung cấp thông tin được thực hiện bằng phương thức điện tử, qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (thuedientu.gdt.gov.vn, truy cập vào “Công dữ liệu thông tin TMĐT”) theo định dạng dữ liệu do Tổng cục Thuế quy định tại Phụ lục Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ tiếp nhận thông tin từ tổ chức là chủ sở hữu sàn TMĐT đính kèm công văn. Công dữ liệu thông tin TMĐT dự kiến kích hoạt từ tháng 12/2022. Cụ thể như sau:

+ Tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch TMĐT sử dụng tài khoản giao dịch thuế điện tử đã được cấp trên Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để thực hiện cung cấp thông tin.

++ Trường hợp Tổ chức bổ sung thông tin đăng ký truyền nhận tài khoản cung cấp thông tin qua Công dữ liệu thông tin điện tử Sàn TMĐT thi thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

++ Trường hợp Tổ chức chưa được cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử thi thực hiện đăng ký theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế để cung cấp thông tin gửi Tổng cục Thuế.

+ Khi cung cấp thông tin gửi đến Tổng cục Thuế qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, Tổ chức có thể thực hiện một trong các cách sau:

++ Kê khai trực tiếp trên phần mềm hỗ trợ kê khai (HTKK), sau đó kết xuất file XML để gửi qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

++ Tải file mẫu excel từ ứng dụng HTKK và nhập dữ liệu trên excel, sau đó nhận vào ứng dụng HTKK để kiểm tra dữ liệu và kết xuất file XML để gửi qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

++ Kết xuất từ phần mềm của công ty ra file XML theo đúng định dạng dữ liệu do Tổng cục Thuế quy định sau đó nhận vào phần mềm HTKK để kiểm tra và kết xuất file XML để gửi qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

+ Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế sẽ thực hiện kiểm tra dữ liệu theo định dạng dữ liệu đã công bố và tiếp nhận dữ liệu, thông báo về việc tiếp nhận dữ liệu theo mẫu số 01-1/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính. Trường hợp sau khi tiếp nhận, hệ thống quản lý thuế của ngành thuế nếu phát hiện dòng chi tiết có lỗi thì Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thực hiện thông báo cụ thể về dòng thông tin lỗi và lý do lỗi để tổ chức là chủ sở hữu sản TMĐT cung cấp lại thông tin.

+ Trường hợp tổ chức là chủ sở hữu sản TMĐT có cung cấp thông tin bổ sung, thay đổi thông tin thì có thể thực hiện khai thay thế hoặc khai bổ sung thông tin. Trường hợp lựa chọn thay thế thì tổ chức cung cấp lại đầy đủ thông tin của cả trường hợp không có thay đổi, bổ sung. Trường hợp quản lý được sự thay đổi, bổ sung thì tổ chức lựa chọn khai bổ sung và chỉ cung cấp thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có thay đổi, bổ sung.

II. Về tổ chức thực hiện

Để đáp ứng cho việc tiếp nhận thông tin từ các Sàn TMĐT theo quy định Nghị định số 91/2022/NĐ-CP, Tổng cục Thuế đã xây dựng Công dữ liệu thông tin thương mại điện tử và vận hành đảm bảo việc tiếp nhận thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh qua Sàn TMĐT.

Tổng cục Thuế giao Vụ DNNCN phối hợp với Cục CNTT tổ chức tập huấn quy trình tiếp nhận thông tin và hướng dẫn sử dụng chức năng ứng dụng vào tuần cuối tháng 11/2022. Trên cơ sở các nội dung Tổng cục Thuế triển khai, tập huấn đề nghị các Cục Thuế tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau:

1. Cục Thuế chủ động phối hợp với các cơ quan tuyên giáo, cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, chi nhánh/văn phòng đại diện của VCCI, Hiệp hội TMĐT Việt Nam để tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy định của pháp luật về cung cấp thông tin TMĐT đến toàn bộ NNT, đặc biệt là các tổ chức là chủ sở hữu sản TMĐT thuộc địa bàn quản lý. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền và có hình thức tuyên truyền, hỗ trợ phù hợp, kịp thời qua Hệ thống 479 kênh thông tin hỗ trợ NNT.

2. Cục Thuế căn cứ dữ liệu quản lý thuế thực tế và dữ liệu được khai trên Công thông tin điện tử của Bộ Công thương để rà soát, lập danh sách người nộp thuế là thương nhân, tổ chức thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam là chủ sở hữu sản giao dịch TMĐT theo quy định. Cục Thuế cập nhật danh sách các Sàn TMĐT vào Công dữ liệu thông tin TMĐT để quản lý việc theo dõi, đôn đốc việc cung cấp thông tin của Sàn TMĐT.

3. Cục Thuế phối hợp với Tổng cục Thuế theo thông báo để đôn đốc các tổ chức là chủ hữu sản TMĐT tham gia tập huấn và hướng dẫn về việc cung cấp thông tin qua theo quy định tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc có thể liên hệ đầu mối hỗ trợ của Tổng cục Thuế để được hướng dẫn xử lý:

- Đầu mối hỗ trợ nghiệp vụ: số điện thoại (0243.9719.472 máy lẻ 4189, 4177, 4166); địa chỉ thư điện tử (HotrosanTMDT@gdt.gov.vn)

- Đầu mối hỗ trợ ứng dụng: số điện thoại (0243.7689.679 máy lẻ 2080); địa chỉ thư điện tử (nhomhttdt@gdt.gov.vn) hoặc gửi đến Hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ Service Desk (<https://hotro.gdt.gov.vn>).

Tổng cục Thuế thông báo các Cục Thuế biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Các Vụ/đơn vị thuộc TCT: CNTT, CS, PC, ITHT, VP, KK&KT, DNL;
- Hiệp hội TMĐT Việt Nam;
- Website của Tổng cục Thuế.
- Lưu: VT, DNNCN 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

